

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ANH SƠN
TỈNH NGHỆ AN

Số: 47/2020/QĐST-HNGĐ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Anh Sơn, ngày 03 tháng 6 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số 43/2020/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 5 năm 2020, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1992

Địa chỉ: Xóm T, xã L, huyện Đ, tỉnh N

- Bị đơn: Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1989

Địa chỉ: Thôn 1, xã T, huyện A, tỉnh N

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 25 tháng 5 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 25 tháng 5 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị H và anh Nguyễn Văn T

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Giao con chung là Nguyễn Tuấn P, sinh ngày 19/02/2014 cho anh Nguyễn Văn T trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi cháu P đủ 18 tuổi (trưởng thành). Chị Nguyễn Thị H có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng), việc cấp dưỡng nuôi con bắt đầu thực hiện từ ngày 01/6/2020 cho đến khi cháu P trưởng thành (đủ 18 tuổi).

Sau khi ly hôn người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom, chăm sóc con, không ai được cản trở việc thực hiện quyền này.

- Về tài sản: Chị Nguyễn Thị H và anh Nguyễn Văn T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Nguyễn Thị H chịu 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm và 150.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con. (Ngày 06/5/2020, chị H đã nộp 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí sơ thẩm theo biên lai số 0001976, tại Chi cục thi hành án dân sự huyện A).

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Kể từ ngày Quyết định có hiệu lực pháp luật và người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án. Nếu bên phải thi hành án chưa thực hiện xong nghĩa vụ phải thi hành thì hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo quy định tương ứng với thời gian chưa thi hành.

Trường hợp bản án được thi hành theo qui định tại Điều 2 của Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, Điều 7a, 7b, 7c và Điều 9 của Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Anh Sơn;
- Chi cục THADS huyện Anh Sơn;
- UBND xã T;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phan Văn Phú

